

Bản án số: 152/2022/HS-ST
Ngày: 28 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ B, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sái Đức Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hợi; Ông Nguyễn Thái Học.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Đàm Hoàng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Nhà Văn hóa Tở dân phố Đ, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 143/2022/TLST-HS, ngày 25 tháng 11 năm 2022; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên **Dương Văn T**, sinh năm 1985.

Nơi thường trú: Xóm N, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn L, sinh năm 1963 và bà Dương Thị T, sinh năm 1965; Vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1986 và có 01 con nhỏ sinh năm 2013; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 01; Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 11 tháng 02 năm 2020, Dương Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố T ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 12 tháng. Ngày 01 tháng 01 năm 2021, Thuyết chấp hành xong.

Nhân thân:

+ Ngày 04 tháng 8 năm 2014, bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đ (Hai triệu đồng) về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

+ Ngày 13 tháng 9 năm 2016, bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 10 tháng 7 năm 2017, bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 26 tháng 9 năm 2017, bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 19 tháng 10 năm 2017, bị Công an phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2022 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- **Người chứng kiến:** Anh Mạc Văn H, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xóm T 3, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 01/9/2022, tổ công tác Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm T 2, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một nam thanh niên có nhiều biểu hiện nghi vấn đến tội phạm ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì người này khai tên Dương Văn T, sinh năm 1985, trú tại: xóm N, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Thuyết đã tự giác lấy từ túi áo ngực bên trái, phía trước đang mặc ra 01 (một) túi nilon màu trắng có khóa mép túi màu xanh, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đây là ma túy Heronie của T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng vào bì thư ký hiệu A theo quy định và đưa T về trụ sở Công an để điều tra làm rõ.

Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 03/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 56 ngày 03/9/2022, khám xét khẩn cấp chỗ ở của

Dương Văn T thuộc xóm N, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 01/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên, có sự tham gia của Viện kiểm sát huyện P tiến hành mở niêm phong vật chứng cân xác định: chất bột dạng cục màu trắng trong bì thư niêm phong ký hiệu A có khối lượng là 0,166 gam (không phải một sáu sáu gam). Lấy toàn bộ 0,166 gam chất bột dạng cục màu trắng niêm phong vào bì thư ký hiệu A1 làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số 1372/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong bì thư niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,166 gam.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn T khai nhận như sau: Bản thân T là người nghiện chất ma túy vào khoảng 13 giờ ngày 01/9/2022, T một mình đi từ nhà sang khu công nghiệp Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp một người đàn ông lạ mặt, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và hỏi mua của người này 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Nhận được ma túy, T cất gói ma túy vào túi áo ngực bên trái, phía trước đang mặc rồi đi về tìm nơi sử dụng số ma túy trên. Trên đường về đến khu vực xóm T 2, xã Đ, huyện P thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như nêu trên.

Cáo trạng số 144/CT-VKSPB ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố Dương Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Văn T từ 36-42 tháng tù. Không áp dụng phạt bổ sung do bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,146 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1.

Về án phí: Bị cáo Dương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 13 giờ ngày 01/9/2022, tại khu vực xóm T 2, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo Dương Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,166 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an huyện P phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 1372/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong bì thư niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,166 gam.

Hành vi của bị cáo Dương Văn T có đủ yếu tố cấu thành tội phạm: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác... Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm minh và cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 (một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,146 gam ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên trong lời luận tội về tội danh, về hình phạt, về án phí và xử lý vật chứng là phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[9] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn T với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Dương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 326; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Dương Văn T** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Dương Văn T **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 9 năm 2022.

3. Ra quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn T với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,146 gam ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

5. Về án phí: Bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

Sái Đức Trung

